|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN   XÃ ÔNG ĐÌNH**  Số: 05 /KH-UBND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *Ông Đình, ngày 09 tháng 01 năm 2023* |

**KẾ HOẠCH**

**Phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số**

**và đảm bảo an toàn thông tin mạng xã Ông Đình năm 2024**

Căn cứ Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 28/3/2022 của UBND Huyện về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi số huyện Khoái Châu giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến 2030.

Thực hiện Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 04/01/2024 của UBND huyện Khoái Châu về việc thực hiện Chuyển đổi số huyện Khoái Châu năm 2024;

Ủy ban nhân dân Xã Ông Đình ban hành Kế hoạch phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2024 như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

a) Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động quản lý nhà nước của các cơ quan nhà nước trên địa bàn năm 2024 nhằm xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số gắn kết chặt chẽ với chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh, bảo đảm an toàn, an ninh mạng của .

b) Tập trung vào các hoạt động phát triển, kết nối, chia sẻ, khai thác, phân tích dữ liệu phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, từng bước thực hiện chuyển đổi hoạt động của các cơ quan nhà nước.

c) Lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, minh bạch hóa, tăng cường sự tham gia của người dân, doanh nghiệp vào hoạt động của cơ quan nhà nước, giảm bớt thủ tục hành chính, cung cấp các dịch vụ tiện ích số mang lại giá trị gia tăng cho mọi người dân, mọi nơi, thân thiện, dễ dàng sử dụng.

**2. Mục tiêu cụ thể**

a) Tiếp tục hoàn thiện chính sách phục vụ ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số.

b) Cơ sở hạ tầng kỹ thuật, nền tảng số

100% cơ quan nhà nước từ cấp huyện đến cấp xâ kết nối, sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

Xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các ngành, lĩnh vực.

c) ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước

100% văn bản điện tử gửi, nhận trên môi trường mạng được ký sổ đầy đủ theo quy định của nhà nước (trừ văn bản mật thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

30% hồ sơ công việc tại cấp xã được lập hồ sơ điện tử và giải quyết trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

60% công tác báo cáo, các chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ báo cáo thống kê về kinh tế xã hội phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo (không bao gồm nội dung mật) được cập nhật, lưu giữ, trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

Cung cấp thông tin, dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp

Thực hiện chuẩn hóa 100% các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND đều cung cấp trên cổng Dịch vụ công tỉnh.

Phấn đấu 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình (dịch vụ công trực tuyết mức độ 4) trên cổng Dịch vụ công của tỉnh.

Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết bằng hình thức trực tuyến toàn trình đạt từ 60% trở lên (đối với các thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến toàn trình); tối thiếu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

100% Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

đ) Đẩy mạnh phát triển nền tảng số: Thực hiện xây dựng các cơ sở dữ liệu nền tảng của các ngành; thực hiện chia sẻ, kết nối với các cơ sở dừ liệu của Bộ, ngành.

Đảm bảo an toàn thông tin, phát triển nguồn nhân lực, đào tạo, tập huấn và tuyên truyền.

80% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin; được đào tạo, bồi dường về an toàn thông tin.

100% các hệ thống thông tin được giám sát, cảnh bảo về an toàn thông tin.

**II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

1. **Nâng cao nhận thức số**

Tổ chức các hoạt động Ngày Chuyển đổi số và hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên, ngày Chuyển đổi số Quốc gia năm 2024; triển khai thực hiện tố chức các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn .

Khuyến khích những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn huyện để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng những mô hình hiệu quả về thực hiện chuyển đôi sô.

Lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước của tích cực tham gia vào kênh truyền thông chuyển đối số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyên đổi số phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, chuyên môn nghiệp vụ trên ứng dụng Zalo.

**2. Xây dựng thể chế số**

Xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành để triển khai thực hiện xây dựng chính quyền số, đảm bảo an toàn thông tin trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn .

Áp dụng các cơ chế, chính sách thúc đẩy người dân và doanh nghiệp ứng dụng các nền tảng sổ và sử dụng các dịch vụ công trực tuyến nhằm phát triển kinh tế số, xã hội sổ của .

**3. Phát triển hạ tầng số**

Bổ sung, nâng cấp hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin trong nội bộ các cơ quan Nhà nước: trang thiết bị công nghệ thông tin; hạ tầng mạng LAN; mạng Internet tốc độ cao;... đảm bảo các điều kiện cần thiết sẵn sàng thực hiện kết nối, triển khai các ứng dụng chuyển đối số dùng chung của .

Tiếp tục duy trì mạng diện rộng (WAN) của tỉnh trên cơ sở sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng và Nhà nước để kết nối các cơ quan nhà nước trên địa bàn triển khai các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo và điều hành...

Tiếp tục bổ sung, thay thế trang thiết bị cho các cơ quan, đơn vị cấp huyện, cấp xã nhằm đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, kết nối, an toàn thông tin, duy trì hoạt động thông suốt các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh. Cung cấp và đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn .

**4.** **Dữ liệu số**

Tiếp tục triển khai, ứng dụng và phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã triển khai trên địa bàn huyện và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu do tỉnh triển khai.

Tiếp tục thực hiện lộ trình chuyển đổi số; số hóa tài liệu, xây dựng dữ liệu dùng chung của ngành, tạo lập kho dữ liệu dùng chung của và tổ chức dữ liệu mở phục vụ xã hội. Cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định đê tô chức chia sẻ dữ liệu cho các hệ thông thông tin của các cơ quan nhà nước bảo đảm dữ liệu được thu thập một lần.

**5. Nền tảng số**

Thực hiện kết nối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) phục vụ cho phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước các cấp trên địa bàn .

**6. Nhân lực số**

Bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ về chuyển đồi số cho lãnh đạo cán bộ, công chức, viên chức đế làm việc thành thạo trên môi trường số. Cử cán bộ, công chức tham gia các khóa tập huấn về chuyển đôi sổ nói chung do Sở Thông tin và Truyền thông và tỉnh và huyện tổ chức.

Tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số cho các cán bộ chuyên trách/phụ trách CNTT của các cơ quan, đơn vị về an toàn thông tin mạng.

Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen sử dụng các hình thức truyền thống sang hình thức sử dụng các nền tảng số, ứng dụng số trong các giao dịch của người dân, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước và các tổ chức kinh tế-xã hội khác; tuyên truyền, nâng cao nhận thức, nâng cao kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp.

Ứng dụng các nền tảng số đào tạo trực tuyển do các sở ngành, các doanh nghiệp số xây dựng và phát triển đê thực hiện công tác đào tạo, bồi dường, nâng cao nghiệp vụ về chuyên môn, về công nghệ thông tin, về an toàn thông tin,....

**7. An toàn thông tin mạng**

Tiếp tục thực hiện xác định cấp độ, phê duyệt cấp độ an toàn thông tin và tổ chức triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đối với các hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn .

Tăng cường đầu tư trang thiết bị bảo mật và an toàn thông tin nhàm bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mà độc cho các hệ thống thông tin.

Thực hiện đánh giá (về kỹ thuật) an toàn thông tin đổi với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý theo quy định và các hệ thống thông tin trước khi đưa vào sử dụng.

đ) Xây dựng kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân.

**8. Phát triển Chính phủ số**

Đẩy mạnh sử dụng chữ ký sổ chuyên dùng (sử dụng đồng thời chữ ký số của cá nhân và chứng thư số của tổ chức) trong các vãn bản điện tử và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định sổ 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 cùa Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước; Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND, ngày 5/7/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Tích cực sử dụng Hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh phục vụ trao đổi công việc giữa các cơ quan nhà nước.

Triển khai ứng dụng hiệu quả Hệ thống Hội nghị giao ban điện tử tỉnh Hung Yên phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo cấp huyện, cấp xã.

Sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

Duy trì hoạt động ổn định cổng thông tin điện tử xã, đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

Tiếp tục sử dụng hiệu quả cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh Hưng Yên để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn huyện ngày càng tốt hơn nhằm tăng số lượng hồ sơ tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến qua mạng, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu chính công ích.

**9. Phát triển Kinh tế số**

Đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp sổ, chuyển đổi số trong doanh nghiệp, cung cấp sản phẩm số, nội dung số, thương mại điện tử, sản xuất thông minh để nâng cao năng lực cạnh tranh trong phát triển kinh tế. Xây dựng môi trường thương mại điện tử trên địa bàn huyện, chú trọng tuyên truyền, phổ cập ứng dụng thương mại điện tử, triển khai mạnh thanh toán điện tử, thúc đẩy giải pháp số, chú trọng ưu tiên các nhiệm vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, tài chính, thương mại cho người dân và doanh nghiệp.

Đẩy mạnh triển khai các ứng dụng thanh toán điện tử không dùng tiền mặt của người dân và doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, trong thanh toán bảo hiểm, viện phí, học phí, thuế, tiền điện, tiền nước và các dịch vụ ngân hàng.

**10. Phát triển Xã hội số**

Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đến người dân và doanh nghiệp vê các lợi ích đem lại khi ứng dụng các nền tảng số trong mọi mặt kinh tế - xã hội, chú trọng ưu tiên các nhiệm vụ chuyển đổi số trong các lĩnh vực xã hội: giáo dục, y tế, giao thông, môi trường.

Tiếp tục triển khai, phổ cập các nền tảng ứng dụng trực tuyến miễn phí trong hồ trợ, phổ cập kỳ năng số cho người dân. Thực hiện hướng dẫn người dân sử dụngcác ứng dụng số ưên các thiết bị thông minh bằng hình thức trực tiếp được thực hiện thông qua các tổ viên của tổ Công nghệ số cộng đồng.

**III. GIẢI PHÁP**

**1. Giải pháp tổ chức, điều hành**

a) Tăng cường công tác chỉ đạo, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc ứng dụng CNTT, đây là điều kiện tiên quyết đảm bảo hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch đề ra.

b) Phải quyết tâm, tập trung quán triệt chỉ đạo quyết liệt việc ứng dụng CNTT nhằm thay đổi lề lối, thói quen làm việc cũ.

**2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp**

Tuyên truyền, hướng dẫn cho cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn huyện khai thác, ứng dụng CNTT, sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ khác của huyện trên các thiết bị thông minh để có thể tiếp cận dịch vụ số mọi lúc, mọi nơi.

ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng, các nền tảng đào tạo kỹ năng số để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa sổ cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính quyền số, đưa nội dung đào tạo kỹ năng số vào chương trình giảng dạy tại các trường học từ cấp tiểu học trên địa bàn huyện.

**3. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp**

Tiếp tục phối hợp với các doanh nghiệp để cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp, như: cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử xã; tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích trên nhiều tảng số khác nhau.

Tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ số của huyện cung cấp giải pháp chuyển đổi số cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện nhằm triến khai các dịch vụ Chính quyền số được thuận lợi.

**4. Nghiên cứu, hợp tác đề làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ**

Tăng cường đề xuất triến khai các giải pháp tích hợp, ứng dụng, sản phẩm CNTT phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới nền kinh tế số, xã hội số dựa trên dữ liệu mở, ứng dụng các công nghệ mới trên địa bàn.

**5. Thu hút nguồn lực công nghệ thông tin**

Huy động các nguồn lực ưu tiên xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số của huyện đảm bảo nguyên tãc sử dụng nguôn vôn ngân sách nhà nước hiệu quả và đúng theo quy định hiện hành.

Xây dựng cơ chế khuyến khích, chính sách ưu đãi để thu hút mọi nguồn nhân lực tham gia xây dựng, phát triển Chuyển đổi số của .

**6. Giải pháp tổ chức, triển khai**

Tăng cường hoạt động Ban chỉ đạo Chuyển đổi số trong công tác chỉ đạo, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, theo dõi, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chung về xây dựng Chính quyền số của xã.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị các cấp, phát huy tối đa vai trò quản lý nhà nước, tổ chức triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị.

Tạo điều kiện bố trí kinh phí theo hình thức đối tác công tư. Phối hợp,đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai kế hoạch, dự án đảm bảo đúng tiến độ.

Đảm bảo cân đối kinh phí sự nghiệp cho các dự án, hạng mục đầu tư ứng  
dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cũa cơ quan nhà nước theo kế hoạch

**IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn vốn hỗ trợ của tỉnh theo các Chương trình mục tiêu và Ngân sách địa phương theo phân cấp, các nguồn kinh phí khác để triển khai các nội dung Kế hoạch này.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Công chức Văn hóa – Thông tin**

Chủ trì hướng dẫn các ban, ngành và các bộ phận có liên quan triển khai thực hiện các nội dung trong Kế hoạch này đảm bảo đúng mục tiêu đã đề ra. Chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan trong quá trình triển khai các nhiệm vụ cụ thể được giao trong Kế hoạch, Chủ trì, phổi hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ban Chỉ đạo chuyển đối số , chỉ đạo, tố chức thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng Chính quyền số trên địa bàn .

Triển khai công tác tuyên truyền, bồi dường, tập huấn cho lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức về Chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền số.

Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành và các cơ quan, đơn vị trong việc cung cấp, cập nhật, bổ sung các danh mục, chuyên mục trên cổng thông tin điện tử của

b) Thường xuyên rà soát, theo dõi, đôn đốc các bộ phận thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch, tổng hợp báo cáo về tình hình ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước theo quy định.

**2. Công chức Văn phòng UBND**

a) Phối hợp Công chức Văn hóa xã hội hướng dẫn các ban ngành và các bộ phận có liên quan triển khai thực hiện các nội dung trong Kế hoạch này đảm bảo đúng mục tiêu đã đề ra.

b) Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trong triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến và vận hành Cổng dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống thông tin một cửa điện tử.

c) Tham mưu chủ tịch UBND đưa tiêu chí ứng dụng CNTT của cơ quan nhà nước vào Quy chế Thi đua, khen thưởng.

**3. Công chức Tài chính - Kế toán**

Căn cứ các nhiệm vụ trong Kế hoạch, thực hiện thẩm định dự toán kinh phí triển khai ứng dụng CNTT của đơn vị theo quy định pháp luật nhà nước, đảm bảo cho việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

**4. Các ban, ngành đoàn thể**

Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Công chức Văn hóa – xã hội và các bộ phận có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Căn cứ các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này, chủ động xây dựng Kế hoạch riêng tại bộ phận của mình, tổ chức thực hiện theo quy định, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

Các ban, ngành đoàn thể và các bộ phận có liên quan nghiêm túc thực hiện Kế hoạch; báo cáo UBND kết quả thực hiện (qua Công chức Văn hóa xã hội vào đầu tháng 11/2024). Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh kịp thời báo cáo UBND xem xét, chỉ đạo./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - UBND Huyện Khoái Châu;  - Phòng Văn hóa- Thông tin huyện;  - Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND TT;  - Các ban, ngành đoàn thể và các bộ phận có liên quan;  - Lưu: VT. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **F:\Phan mem Scan\Dau_chuky.jpg**  **Vũ Văn Mạnh** |